

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ**  
**TỈNH THÁİ NGUYỄN**

Bản án số: 23/2023/HNGĐ-ST

Ngày 07/8/2023.

V/v xin ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁİ NGUYỄN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hạnh và bà Lương Thu Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thu Ph, sinh năm 1999, có mặt.

Địa chỉ: Xóm LD, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Dân tộc: Nùng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị đơn: Anh Triệu Văn Q, sinh năm 1997, vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Xóm LD, xã LT, huyện VN, tỉnh TN.

Nơi làm việc: Công ty may TNG Võ Nhai.

Địa chỉ: Xóm CB, xã LH, huyện VN, tỉnh TN.

Dân tộc: Nùng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân.

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

*Trong đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Hoàng Thu Ph trình bày:* Chị kết hôn với anh Q năm 2018 đăng ký kết hôn tại UBND xã LT, huyện VN, tỉnh TN. Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về lý do xin ly hôn chị Ph cho rằng: Chị kết hôn với anh Q năm 2018, trước khi cưới được tìm hiểu tự nguyện không bị ép buộc. Sau khi cưới vợ chồng sống chung với gia đình anh Q, trong thời gian chung sống ban đầu vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Vài năm gần đây vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn không thể giải quyết được do anh Q không quan tâm đến vợ con, ham chơi. Thi thoảng chị cũng động viên chồng nên từ bỏ sở thích cá nhân để cùng chị chăm sóc cho con và vun vén cho gia đình nhưng anh Q không quan tâm những gì chị nói. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không cùng chí hướng nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Q. Về con chung hiện nay đang ở với anh Q, chị đề nghị để anh Q nuôi, chị sẽ đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Trường hợp anh Q không nuôi con chị sẽ có trách nhiệm nuôi con, không yêu cầu anh Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong các bản khai tại Tòa án, bị đơn anh Triệu Văn Q trình bày:* Anh và chị Hoàng Thu Ph kết hôn năm 2018 đăng ký kết hôn tại UBND xã LT, huyện VN, tỉnh TN. Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018. Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về nguyên nhân xin ly hôn anh Q cho rằng: Hiện nay chị Ph đi làm công ty Samsung có quan hệ ngoại tình không chăm lo đến chồng con và gia đình dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn. Bản thân anh không muốn ly hôn nên cũng đã mời gia đình hai bên họp gia đình nhưng chị Ph không thay đổi, hiện nay chị Ph về ngoại sống từ ngày 15/5/2023 và ly thân từ đó đến nay. Nay chị Ph xin ly hôn anh không nhất trí anh mong muốn chị Ph thay đổi để cùng nhau nuôi dạy con khôn lớn. Trường hợp chị Ph vẫn cương quyết ly hôn ly hôn anh đề nghị được nuôi con không yêu cầu chị Ph đóng góp cấp dưỡng nuôi con và chị Ph không được gặp con. Tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:**

- Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng, Tòa án thụ lý vụ án và tiến hành các thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành chưa hết quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Xét thấy chị Ph và anh Q kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã LT, huyện VN, tỉnh TN. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị của chị Ph, cho chị Ph được ly hôn anh Q. Về con chung: Giao cháu Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 cho anh Q được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị

Ph đóng góp nuôi con chung cùng anh Q 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi cháu Vũ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Tại thời điểm thụ lý vụ án, bị đơn là anh Triệu Văn Q có nơi cư trú tại Xóm LD, xã LT, huyện VN, tỉnh TN. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị Ph và anh Q về tình trạng hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Ph và anh Q là cuộc hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị có 01 con chung, quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không giải quyết được và sống ly thân từ tháng 5/2023 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án anh Q không nhất trí ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ cùng nuôi con nhưng anh không có giải pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tại phiên Tòa hôm nay anh Q vắng mặt, chị Ph vẫn cương quyết ly hôn không về chung sống cùng anh Q nữa, HĐXX nhận thấy cuộc hôn nhân giữa chị Ph và anh Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được xét cần chấp nhận yêu cầu của chị Ph xin được ly hôn anh Q.

[3]. Về con chung: Chị Ph và anh Q có 01 con chung là Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 hiện nay đang sống cùng anh Q. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Ph đề nghị giao con cho anh Q nuôi. Tại phiên tòa tuy anh Q vắng mặt nhưng chị Ph có nguyện vọng giao con cho anh Q nuôi dưỡng, quá trình giải quyết vụ án anh Q đề nghị trường hợp phải ly hôn anh Q đề nghị được nuôi con là Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 đến khi trưởng thành. Để đảm bảo cho con của chị Ph và anh Q được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục tốt và không trái với quy định của pháp luật và theo nguyện vọng của chị Ph, anh Q, Hội đồng xét xử xét cần giao cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 đến khi cháu Vũ đủ 18 tuổi.

[4]. Về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung: Quá trình giải quyết vụ án anh Q trình bày trường hợp phải ly hôn anh đề nghị được nuôi con, chị Ph không được thăm nom con chung.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định về nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau:

**Điều 82. Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.**

“....

3. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở”.

Do vậy, sau khi ly hôn chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình giải quyết vụ án anh Q đề nghị được nuôi con, không yêu cầu chị Ph đóng góp cấp dưỡng nuôi con cùng anh, chị Ph đề nghị được đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị Ph đề nghị được đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Q 1.000.000 đồng/1 tháng đối với cháu Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 đến khi cháu Vũ trưởng thành đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của chị Ph là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Chị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

*Bởi các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử:***

**1. Về quan hệ vợ chồng:** Cho chị Hoàng Thu Ph được ly hôn anh Triệu Văn Q.

**2. Về con chung:** Giao cháu Triệu Hoàng V, sinh ngày 06/10/2018 cho anh Triệu Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu Vũ đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn, chị Hoàng Thu Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**3. Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị Hoàng Thu Ph đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 (một triệu) đồng/1 tháng cùng anh Q nuôi cháu Triệu Hoàng

V, sinh ngày 06/10/2018. Việc cấp dưỡng có hiệu lực pháp luật ngay cho đến khi cháu Vũ đủ 18 tuổi hoặc có sự kiện khác.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**4. Về tài sản chung và nợ chung:** Không có, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**5. Về án phí:** Chị Hoàng Thu Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng là 600.000 đồng nộp vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0003523 ngày 29/5/2023. Số tiền án phí còn phải nộp là 300.000 đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**6- Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Võ Nhai;
- THADS huyện Võ Nhai;
- UBND xã Lâu Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Hương**